



Yên Bái, ngày 26 tháng 05 năm 2022
Yen Bai, 26th May 2022

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
CHANGE IN PERSONNEL**

(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm)
Applied to cases of appointment and/or dismissal/resignation)

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: State Securities
Hochiminh Stock Exchange

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 250501/2022/NQ - ĐHĐCĐ ngày 25/05/2022 của Công ty Cổ phần An Tiến Industries, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần An Tiến Industries như sau:

Based on General Meeting of Shareholders Resolution No. 250501/2022/NQ - ĐHĐCĐ dated 25/05/2022 of An Tien Industries Joint Stock Company, we would like to announce the change in personnel of An Tien Industries Joint Stock Company as follows:

Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (*):

- Ông/Mr.: Ngô Văn Thu/Ngo Van Thu
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Former position in the organization: Tổng Giám đốc
- Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position: Thành viên Hội đồng quản trị
- Thời hạn bổ nhiệm/Term: từ ngày 25/05/2022
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: ngày 25/05/2022

Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm/In case of dismissal/resignation:

- Bà/Mrs.: Đặng Thị Quỳnh Phương/Dang Thi Quynh Phuong
- Không còn đảm nhận chức vụ/Dismissed/Resigned position: Thành viên Hội đồng quản trị
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/Reason (if any): Có đơn xin từ nhiệm và được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: ngày 25/05/2022

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/05/2022 tại đường dẫn www.antienindustries.com/This information was published on the company's website on 26/05/2022 (date), as in the link www.antienindustries.com

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Quyết định ĐHĐCĐ về việc thay đổi nhân sự;
Board Resolution on the change in personnel.
- Danh sách người có liên quan (Phụ lục II - Danh sách người nội bộ và những người có liên quan)
List of related persons (Appendix II - List of insiders and their related persons).

Đại diện tổ chức
Organization representative
NGƯỜI UQ CBTT

DƯƠNG HUY BÌNH

Số: 250501/2022/NQ-ĐHĐCĐ

Yên Bái, ngày 25 tháng 05 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN AN TIẾN INDUSTRIES

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần An Tiến Industries;
- Căn cứ Biên bản họp số 2505/2022/BB-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 25/05/2021,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty theo tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.

Một số chỉ tiêu tóm tắt như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2020	KH 2021	TH 2021	Tỷ trọng TH2021/TH2020	Tỷ trọng TH2021/KH2021
1	Doanh thu thuần hợp nhất	4.083	7.000	8.265	202,42%	118,07%
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	53	90	104	196,23%	115,56%

Điều 2. Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty

Đại hội đã biểu quyết thông qua Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Công ty theo trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.

Một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022
2	Tổng doanh thu hợp nhất (tỷ đồng)	9.000
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (tỷ đồng)	97
4	Dự kiến cổ tức năm 2022	10%

Điều 3. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 theo Báo cáo của Hội đồng quản trị với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.

Điều 4. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2021 và Phương hướng hoạt động năm 2022 của Ban Tổng giám đốc Công ty

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 theo Báo cáo của Ban Tổng giám đốc với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.

Điều 5. Thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021, Báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022, Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021, Báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022, Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.

Điều 6. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính của công ty mẹ và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 theo đề trình của HĐQT với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.

Điều 7. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022

Đại hội đã biểu quyết thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 theo đề trình của HĐQT với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0%

phiếu không có ý kiến.

Cụ thể mức thù lao như sau:

Tiêu chí		Mức đề nghị năm 2022 (đồng)	Mức thực hiện năm 2021 (đồng)
Mức thù lao cho Hội đồng quản trị. Trong đó:	Tổng mức thù lao	156.000.000	156.000.000
	Thù lao cho Chủ tịch HĐQT	60.000.000	60.000.000
	Thù lao cho các thành viên khác của HĐQT	96.000.000	96.000.000
Mức thù lao cho Ban kiểm soát. Trong đó:	Tổng mức thù lao	48.000.000	48.000.000
	Thù lao cho Trưởng BKS	24.000.000	24.000.000
	Thù lao cho thành viên khác của BKS	24.000.000	24.000.000

Điều 8. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán hành, 0% phiếu không có ý kiến.

Điều 9. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021

Đại hội đã biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 của Công ty theo đề trình của Hội đồng quản trị với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến. Cụ thể như sau:

Nội dung	Thành tiền (đồng)
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ trên BCTC riêng năm 2021	35.780.293.767
LNST của cổ đông Công ty mẹ trên BCTC hợp nhất năm 2021	80.177.418.944
Tổng Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	
Công ty mẹ	115.865.422.178
<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	80.085.128.411
<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	35.780.293.767
Hợp nhất	169.374.955.143
<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	89.197.536.199

<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	80.177.418.944
LNST chưa phân phối được phân phối như sau	
Quỹ khen thưởng phúc lợi (15% LNST)	5.367.044.065
Lợi nhuận giữ lại để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty	110.498.378.113

() LNST chưa phân phối được chia được tính là lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của công ty mẹ trên Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2021*

Điều 10. Thông qua phương án dự kiến cổ tức năm 2022

Đại hội đã biểu quyết thông qua phương án dự kiến cổ tức năm 2022 theo đề trình của Hội đồng quản trị với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến. Cụ thể như sau:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022 dự kiến: 10% mệnh giá/cp.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định phương án chi tiết chi trả cổ tức 2022, quyết định thời gian chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức và thời gian chi trả phù hợp với tình hình của Công ty.

Điều 11. Thông qua việc duyệt chi Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng phúc lợi, Quỹ khác theo đề trình của Hội đồng quản trị

Đại hội đã biểu quyết thông qua việc duyệt chi các Quỹ được trích lập từ lợi nhuận năm 2020 sử dụng trong năm 2021 với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.

Cụ thể việc duyệt chi như sau:

Đơn vị tính: Đồng

QUỸ	SỐ TIỀN ĐÃ CHI	SỐ DƯ ĐẾN 31/12/2021
Quỹ đầu tư phát triển	0	11.043.106.930
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0	1.564.926.542
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.855.786.962	2.961.563.374
Tổng	5.855.786.962	15.569.596.846

Điều 12. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung và bản Điều lệ mới (đã cập nhật các nội dung được sửa đổi, bổ sung) đính kèm)

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung và bản Điều lệ mới (đã cập nhật các nội dung được sửa đổi, bổ sung) đính kèm) với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.

Điều 13. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty (Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty mới (đã cập nhật các nội dung được sửa đổi, bổ sung) đính kèm)

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty (*Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty mới (đã cập nhật các nội dung được sửa đổi, bổ sung) đính kèm*) với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến.

Điều 14. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến. Cụ thể như sau:

1. Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
2.	Bốc xếp hàng hóa	5224

2. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty các nội dung liên quan tới việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh. Cụ thể là sửa Khoản 1 Điều 4. “Ngành nghề kinh doanh”.

Khoản 1 Điều 4. “Ngành nghề kinh doanh sau khi được sửa đổi, bổ sung:

TT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất ngành nhựa, ngoại trừ các loại hóa chất mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam không được thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối theo quy định tại các Phụ lục kèm theo Thông tư 34/2013/TT – BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương. - Mua bán, vật tư, nguyên liệu, sản phẩm nhựa, bao bì các loại	4669
2	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất sản phẩm nhựa (PP, PE)	2220
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
4	Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh	47524
5	Tái chế phế liệu	3830
6	Khai thác đá	0810
7	Bán buôn hàng may mặc	46413
8	Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh	47711

TT	Tên ngành	Mã ngành
9	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa phân được vào đâu Chi tiết: Chế biến đá và các sản phẩm từ đá	2399 (Chính)
10	- Lắp đặt trang thiết bị cho các công trình thiết bị	3320
11	- Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng thay thế, chuyển giao công nghệ, Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng thay thế, chuyển giao công nghệ, ngoại trừ các loại máy móc, thiết bị, phụ tùng mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam không được thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối theo quy định tại các Phụ lục kèm theo Thông tư 34/2013/TT – BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương.	4659
12	- Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa, môi giới thương mại, ủy thác mua bán hàng hóa, Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa, môi giới thương mại, ủy thác mua bán hàng hóa, ngoại trừ các hàng hóa mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam không được thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối theo quy định tại các Phụ lục kèm theo Thông tư 34/2013/TT – BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương.	4610
13	- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
14	- Bốc xếp hàng hóa	5224

Điều 15. Thông qua tờ trình của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua tờ trình của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị với 100% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0% phiếu không có ý kiến. Nội dung cụ thể như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với Bà Đặng Thị Quỳnh Phương theo đơn xin từ nhiệm
2. Thông qua tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 để đảm bảo số lượng thành viên HĐQT Công ty.
 - Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 01 thành viên
 - Nhiệm kỳ: tối đa 05 năm

- Lý do bầu bổ sung: Do Bà Đặng Thị Quỳnh Phương xin từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị.

3. Thông qua Danh sách ứng viên bầu bổ sung vào thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ hiện nay
1	Ngô Văn Thụ	24/08/1982	Thôn Lũy Dương, Xã Gia Lương, Huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương	Kỹ sư hóa hữu cơ	Tổng giám đốc

Điều 16. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Danh sách viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và Tên	Chức vụ hiện tại	Tỷ lệ/Tổng số cổ phần tham dự	Nhiệm kỳ
1	Ngô Văn Thụ	Tổng giám đốc	100%	Tối đa 5 năm

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này gồm 17 Điều.

Các thành viên Hội Đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cổ đông Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 17;
- UBCKNN; HSX (để b/c);
- Website Công ty (để CBTT)
- Lưu VP.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CHỦ TỊCH HĐQT



ĐINH XUÂN CƯỜNG



* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số tài khoản giao dịch nếu có	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
1	Ngô Văn Vuôn			Bố ruột						0	0%	15/02/2022
2	Nguyễn Thị Huế			Vợ						0	0%	15/02/2022
3	Ngô Anh Duy			Con trai						0	0%	15/02/2022
4	Ngô Tuệ Lâm			Con gái						0	0%	15/02/2022

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số tài khoản giao dịch nếu có	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ
5	Ngô Tuệ Mẫn			Con gái						0	0%	15/02/2022
6	Ngô Văn Thìn			Em trai						0	0%	15/02/2022
7	Ngô Thị Thùy			Em gái						0	0%	15/02/2022
8	Dương Văn Trường			Em rể						0	0%	15/02/2022

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số tài khoản giao dịch nếu có	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ
9	Vũ Thị Hương			Em dâu					Thôn Lũy Dương - Xã Gia Lương - Huyện Gia Lộc - Tỉnh Hải Dương	0	0%	15/02/2022
10	CTCP Nhựa An Phát Xanh			Ông Ngô Văn Thụ là PTGD phụ trách Sản xuất CTCP Nhựa An Phát Xanh					Lô CN11+CN12, cụm CN An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	18.603.779	50,51%	15/02/2022

19/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

20/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI



NGÔ VĂN THỤ

Số/No.: 250506/2022/ HII - DS

Yên Bái, ngày 25 tháng 5 năm 2022

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Kính gửi:

Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

ST T	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/ Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân số hữu	SL CP đại diện số hữu (nếu có)	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Điện thoại và Fax	Quốc tịch	Ghi chú
No.	Name of person/ organization	Trading account no (if any)	Position	Address	Type of ID (ID/ Passport/ Business Registration)	ID number	Date of issue	Place of issue	Number of shares holdings	Number of shares authorized (if any)	Appoi ning date	Dismissal date	Tel/ Fax	Natio nality	Note
1	Ngô Văn Thu		Thành viên HĐQT kiểm Tông giám đốc						0	0	25/05/ 2022			Việt Nam	

Ghi chú:

1. Người nội bộ được hiểu theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 96/2020/TT-BTC.


- Nếu Người nội bộ là người đại diện vốn cho tổ chức khác làm thành viên HĐQT. Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát của công ty, thì ghi rõ thông tin liên quan của tổ chức và người đại diện sở hữu vốn đó.
- Đối với công ty chứng khoán thành viên, chi cung cấp thông tin của Người được ủy quyền công bố thông tin và người có liên quan của Người được ủy quyền công bố thông tin.

II. Danh sách những người có liên quan của người nội bộ

List of Related persons:

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND /Hộ chiếu/ Giấy DKDN)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân sở hữu	SL CP đại diện sở hữu (nếu có)	Điện thoại/ Fax	Quốc tịch	Ghi chú
1	Ngô Văn Thụ		Tổng giám đốc	Thôn Lũy Dương - Xã Gia Lương - Huyện Gia Lộc - Tỉnh Hải Dương.	CMND	030082006458	17/05/2021	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	0	0		Việt Nam	
1.1	Ngô Văn Vươn		Bố ruột						0	0		Việt Nam	
1.2	Nguyễn Thị Huệ		Vợ						0	0		Việt Nam	
1.3	Ngô Anh Duy		Con trai						0	0		Việt Nam	

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/Mối quan hệ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND /Hộ chiếu/ Giấy DKDN)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân sở hữu	SL CP đại diện sở hữu (nếu có)	Điện thoại/ Fax	Quốc tịch	Ghi chú
1.4	Ngô Tuệ Lâm		Con gái						0	0		Việt Nam	
1.5	Ngô Tuệ Mãn		Con gái						0	0		Việt Nam	
1.6	Ngô Văn Thìn		Em trai						0	0		Việt Nam	
1.7	Ngô Thị Thùy		Em gái						0	0		Việt Nam	
1.8	Dương Văn Trường		Em rể						0	0		Việt Nam	
1.9	Vũ Thị Hương		Em dâu						0	0		Việt Nam	

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/Mối quan hệ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND /Hộ chiếu/ Giấy DKDN)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân sở hữu	SL CP đại diện sở hữu (nếu có)	Điện thoại/ Fax	Quốc tịch	Ghi chú
1.10	CTCP Nhựa An Phát Xanh		Ông Ngô Văn Tuấn Thụ là PTGD phụ trách Sản xuất CTCP Nhựa An Phát Xanh	Lô CN11+CN12, cụm CN An Đông, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	ĐKKD	0800373586	11/01/2022	Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương	18.603.779			Việt Nam	

Ghi chú:

Người có liên quan của người nội bộ được định nghĩa tại Khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán số 70/2006/QH11.

Đại diện tổ chức

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGÔ VĂN THỤ